

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2019/HS-ST
Ngày 27-3-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Liễu Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lương Thị Phương

Bà Hoàng Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Lăng Thị Em - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Chu Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Triệu Văn T, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 19 tháng 11 năm 1994 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu 7, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Viết S sinh năm 1958 (đã chết) và bà Vương Thị D sinh năm 1958; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự hoặc xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2018 tại nhà tạm giữ Công an huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn đến nay. Có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Nguyễn Chí T, sinh năm 1962. Địa chỉ: Khu 1, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ, ngày 21/12/2018, Triệu Văn T đi từ nhà ở khu 7, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn ra ngã 3 thị trấn đón xe ôm đi vào chợ cửa khẩu N thuộc xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Đến nơi, Triệu Văn T gọi điện thoại cho một người đàn ông Trung Quốc tên là H và bảo H bán cho 06 giàn pháo loại 36 quả/1 giàn. H nói giá bán số pháo trên là 1.000.000 (một triệu) đồng, Triệu Văn T đồng ý và hẹn H mang pháo qua chợ N giao cho Triệu Văn T, khi nhận pháo sẽ trả tiền. Khoảng 13 giờ cùng ngày, H gọi điện cho Triệu Văn T nói là đã mang pháo đến đầu chợ N. Triệu Văn T một mình đi bộ ra thì gặp H đang đứng một mình, bên cạnh có 01 thùng bìa cát tông, H nói bên trong thùng bìa cát tông có 06 giàn pháo. Do sợ bị phát hiện nên Triệu Văn T không mở thùng bìa cát tông ra kiểm tra, Triệu Văn T nhận thùng pháo và trả cho H 1.000.000 (một triệu) đồng rồi đi bộ về phía cửa khẩu N bảo một người đàn ông làm nghề xe ôm chở Triệu Văn T cùng thùng cát tông về đến đầu ngõ, khu 7 thị trấn N, Triệu Văn T xuống xe đi bộ mang thùng pháo vào nhà định cất giấu thì Tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn yêu cầu kiểm tra phát hiện bên trong có 06 khối hình hộp kích thước 14,5cm x 14,5cm x 15cm, mỗi khối hình hộp chứa 36 vật hình trụ được liên kết với nhau. Triệu Văn T khai nhận đó đều là pháo nổ mua về với mục đích để đốt trong dịp Tết Nguyên đán 2019. Tổ công tác đã đưa người cùng tang vật về trụ sở Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tổ công tác đã thu giữ của Triệu Văn T gồm: 01 (một) thùng bìa cát tông màu đen; 06 (sáu) khối hình hộp có chiều dài, rộng, cao 14,5cm x 14,5cm x 15 cm, mỗi khối có 36 (ba mươi sáu) vật hình trụ được liên kết với nhau nghi chứa thuốc pháo khi đốt có thể gây nổ; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5 đã qua sử dụng bên trong gắn 01 sim.

Tại Biên bản xác định trọng lượng, tang vật chứng bị thu giữ ngày 21/12/2018 đã xác định 06 (sáu) khối hình hộp có kích thước 14,5cm x 14,5cm x 15 cm, mỗi khối hình hộp có 36 (ba mươi sáu) vật hình trụ được liên kết với nhau nghi pháo nổ loại 36 quả/hộp, nghi chứa thuốc pháo khi đốt có thể gây tiếng nổ, có tổng trọng lượng 8,6 kg (đã trừ bì).

Tại Kết luận giám định số 34/KL-PC09 ngày 25/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

- Các mẫu vật gửi giám định đều có chứa thuốc pháo;
- Khi đốt đều gây ra tiếng nổ.

Tại bản Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 19/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Triệu Văn T về Tội Vận chuyển hàng cấm theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Triệu Văn T phạm Tội vận chuyển hàng cấm; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Triệu Văn T từ 06 tháng đến 09 tháng tù giam. Bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản

riêng có giá trị nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; cơ quan điều tra đã tiến hành tiêu hủy theo quy định toàn bộ số pháo và 01 (một) thùng bìa cát tông; đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5 đã qua sử dụng có gắn 01 (một) sim, bị cáo dùng để liên lạc với H để mua pháo, dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu hóa giá nộp vào ngân sách Nhà nước.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Triệu Văn T đều khai nhận hành vi phạm tội, nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn. Tại lời nói sau cùng, bị cáo rất hối hận và xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Khoảng 14 giờ ngày 21/12/2018, tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại khu vực khu 7 thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn phát hiện Triệu Văn T đang đi bộ, trên tay ôm 01 (một) thùng bìa cát tông màu đen, đi từ hướng quốc lộ 4A vào ngõ có nhiều biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã bám theo sau, khi Triệu Văn T mang thùng cát tông vào tới nhà thì tổ công tác yêu cầu kiểm tra phát hiện bên trong có 06 khối hình hộp kích thước 14,5cm x 14,5cm x 15cm, mỗi khối hình hộp chứa 36 vật hình trụ được liên kết với nhau cân được 8,6 kg, Triệu Văn T khai nhận đó đều là pháo nổ mua về với mục đích để đốt trong dịp Tết Nguyên đán 2019. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được, Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn xác định số pháo có chứa thuốc pháo khi đốt gây ra tiếng nổ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy bị cáo đã có hành vi vận chuyển 8,6 kg pháo nổ từ chợ cửa khẩu N về nhà bị cáo tại thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn với mục đích để đốt.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi mà bị cáo thực hiện gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý kinh tế của Nhà nước. Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản quy định cấm sản xuất, vận chuyển, buôn bán và đốt các loại pháo nổ. Bị cáo có đầy đủ năng lực, nhận thức

được hành vi vận chuyển pháo nổ là vi phạm pháp luật, gây mất trật tự, an toàn xã hội, gây nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[4] Hội đồng xét xử thấy rằng có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Triệu Văn T phạm Tội vận chuyển hàng cấm theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[5] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, lần phạm tội này là lần đầu và tội phạm bị cáo thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

[7] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy (từ năm 2017), vi phạm quy định của Luật phòng, chống ma túy, điều này thể hiện bị cáo chấp hành chưa tốt chính sách pháp luật.

[8] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo Biên bản xác minh ngày 15/01/2019 của Cơ quan điều tra và qua xét hỏi công khai tại phiên tòa sơ thẩm thấy rằng: Bị cáo không có thu nhập ổn định, bản thân nghiện ma túy, không sở hữu tài sản có giá trị; vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Đối với 8,6 kg pháo nổ và một thùng bìa cát tông, cơ quan điều tra đã tiến hành tiêu hủy theo quy định; đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5 đã qua sử dụng bên trong có gắn 01 (một) sim là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc với H để mua pháo, dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu hóa giá nộp vào ngân sách Nhà nước.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn về tội danh, mức hình phạt và xử lý vật chứng là phù hợp với quy định nên chấp nhận.

[12] Đối với người đàn ông tên H bán pháo nổ cho bị cáo, bị cáo khai là người Trung Quốc nên Cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được; do đó không có căn cứ xem xét trong vụ án này.

[13] Bị cáo là người bị kết án, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ các điều 331, 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191, Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, các điều 331, 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Văn T phạm Tội vận chuyển hàng cấm.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Triệu Văn T 06 (sáu) tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 21/12/2018.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu hóa giá nộp vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5 đã qua sử dụng bên trong có gắn 01 (một) sim của bị cáo Triệu Văn T.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/02/2019).

4. Về án phí: Bị cáo Triệu Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQĐT CA H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA H. V, T. Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA H. V, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H. V, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

(Đã ký)

Liễu Thị Hạnh